

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 170/2021/QĐST-HNGĐ

*Q, ngày 22 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q –THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận của các đương sự ngày 21- 10 - 2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 166 /2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:* **Chị Nguyễn Hải Y**, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1992.

ĐKKHKT: Xóm 2, thôn Cán H, xã Cán H, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Thôn Tân Th, xã Tân M, huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình.

*Người yêu cầu:* **Anh Bùi Văn Đ**, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1991.

ĐHKTT và chỗ ở: Xóm 2, thôn Cán H, xã Cán H, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Hải Y và anh Bùi Văn Đ tìm hiểu tự nguyện cưới có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Cán H, huyện Q ngày 11-11-2013 sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống hạnh

phúc đến cuối năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do quan điểm sống không phù hợp dẫn đến tình cảm vợ chồng và từ đó đến nay hai người sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nên chị Y và anh Đ yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Đăng Ng, sinh ngày 29-6-2014 và cháu Bùi An Ng, sinh ngày 12-7-2018. Khi ly hôn hai vợ chồng tự nguyện thỏa thuận:

+ Anh Bùi Văn Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu nuôi dưỡng cháu Bùi Đăng Ng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

+ Chị Nguyễn Hải Y tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Bùi An Ng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

+ Về cấp dưỡng nuôi con : Chị Y và anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Y và anh Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Y và anh Đ không yêu cầu giải quyết.

[4] Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí Việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hải Y và anh Bùi Văn Đ.

- Về con chung:

+ Anh Bùi Văn Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu nuôi dưỡng cháu Bùi Đăng Ng sinh ngày 29- 6- 2014 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

+ Chị Nguyễn Hải Y tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Bùi An Ng sinh ngày 12- 7- 2018 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Y và anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Y và anh Đ cho đến khi có quyết định khác.

Chị Y và anh Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công sức, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Hải Y tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000134 ngày 15- 10- 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

*Kiều Văn Thành*